
Bản án số: 43 /2020/HS - ST
Ngày: 06/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương**
Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Đinh Quang Huân
2. Ông Trương Văn Minh

Thư ký phiên tòa: **Bà Huỳnh Phương Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Chu Thị Hồng Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/HS- ST ngày 23/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS 23/04/2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1983; HKTT và chỗ ở: phường H, quận H, thành phố H Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị Kim L; chồng là: Lại Mạnh H; có 2 con lớn sinh năm 2002 và nhỏ sinh năm 2010. Tiền án: ngày 12/02/2015 Tòa án nhân dân huyện S, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 23/2015/HSST); Tiền sự: năm 2012 Công an quận C, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu xử lý), ngày 09/09/2018 Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo quyết định số 269495 ngày 06/01/2019 (chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính). Bị cáo bắt tạm giam ngày 16/01/2020 hiện đang tạm giam tại trại giam số 2 công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

+ Bị hại: Công ty TNHH thương mại quốc tế và dịch vụ siêu thị B; Trụ sở: phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật ông P; chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền ông L - sinh 1986; Trú tại: phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. (vắng mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lại Mạnh H – sinh 1973; Trú tại: phường H, quận H, thành phố Hải Phòng (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/09/2019, Nguyễn Thu H rủ chị Nguyễn Thị L (SN: 1976; HKTT: xã T, huyện T, tỉnh H Dương) cùng đi đến siêu thị G ở khu đô thị E, xã T, huyện T, Hà Nội để mua hàng. Tại quầy sữa bột, chị L chọn 02 hộp sữa bột gồm 01 hộp sữa Ensure Gold khối lượng 850 gram và 01 hộp sữa bột Glucerna khối lượng 400 gram để ra quầy sữa tươi. Trong lúc chị L tiếp tục xem hàng, lợi dụng sơ hở của nhân viên siêu thị, H giấu 02 hộp sữa này vào vùng bụng phía dưới váy của H và cầm 01 vỉ sữa Susu đi quầy thanh toán. Khi thanh toán hàng đã chọn mua, H chỉ trả tiền vỉ sữa đang cầm rồi đi về thì bị nhân viên bảo vệ của siêu thị giữ lại kiểm tra, bắt quả tang và giao H cho Đoàn Công an C – Công an huyện T giải quyết.

Quá trình điều tra còn xác định được như sau: Khoảng 13 giờ ngày 16/09/2019, Nguyễn Thu H và chị Nguyễn Thị L cũng đến siêu thị G ở khu đô thị E, xã T, huyện T, Hà Nội. Tại đây, H đã trộm cắp 01 hộp sữa bột Ensure Gold khối lượng 850 gram và giấu vào vùng bụng phía dưới váy của H rồi mang ra khỏi siêu thị.

Ngày 05/11/2019 và ngày 26/02/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện T đã ra yêu cầu định giá đối với 03 hộp sữa bột Nguyễn Thu H đã trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 618/KLĐG ngày 08/11/2019 và số 120/KLĐG ngày 29/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện T kết luận: 02 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold màu xanh, khối lượng 850 gram có giá trị 703.000 đồng/hộp và 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Glucerna màu trắng hồng, khối lượng 400 gram có giá trị 301.700 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 1.707.700 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, H khai trong hai ngày 16/09/2019 và 17/09/2019, chị Nguyễn Thị L đều đến nhà H và rủ H cùng đi xe khách lên Hà Nội để trộm cắp tài sản. H và chị L bàn bạc khi nào vào siêu thị chị L sẽ lấy các hộp sữa bột để ra quầy sữa tươi vì khu vực này khuất, không có camera theo dõi. Sau đó, H sẽ giấu hộp sữa bột vào trong người và mang ra ngoài. Ngày 16/09/2019, sau khi H lấy được 01 hộp sữa bột, chị L đã mang hộp sữa này đi bán và chia 200.000 đồng cho H. Số tiền này H đã tiêu sài cá nhân hết.

Chị Nguyễn Thị L khai vào hai ngày 16/09/2019 và 17/09/2019 chỉ đi cùng H vào siêu thị G để xem đồ. Chị L không rủ, không bàn bạc và cũng không trộm cắp tài sản cùng H. Căn cứ vào các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập được không đủ căn cứ kết luận L đồng phạm với H trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 20/02/2020, anh Lại Mạnh H là chồng đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện T số tiền 703.000 đồng để thay H bồi thường giá trị 01 hộp sữa bột H đã trộm cắp của siêu thị vào ngày 16/09/2019 nhưng không thu hồi được. Số tiền này cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 600.000 đồng là của Nguyễn Thu H, không liên quan đến việc trộm cắp tài sản nhưng cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Nguyễn Thu H có nhân thân xấu, ngày 06/01/2019, bị Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa

hết thời hiệu xử lý. Đến ngày 16 và 17 tháng 09 năm 2019, H lại tiếp tục trộm cắp tài sản của siêu thị G có tổng trị giá là 1.707.700 đồng nên hành vi của H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Thu H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 - 14 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả cho Công ty TNHH thương mại quốc tế và dịch vụ siêu thị B số tiền 703.000 đồng. Trả cho bị cáo số tiền 600.000 đồng và chiếc điện thoại Nokia 105 có số sim 0902063958.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 16/09/2019, tại siêu thị G ở khu đô thị E, xã T, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Thị H đã trộm cắp của siêu thị 01 hộp sữa bột Ensure Gold khối lượng 850 gram có giá trị 703.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 40 phút ngày 17/09/2019, cũng tại siêu thị G ở khu đô thị E, xã T, huyện T, Hà Nội, H lại tiếp tục trộm cắp của siêu thị 01 hộp sữa bột Ensure Gold khối lượng 850 gram có giá trị 703.000 đồng và 01 hộp sữa bột Glucerna khối lượng 400 gram có giá trị 301.700 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thu H trộm cắp là 1.707.700 đồng. Bị cáo có 01 tiền sự bị công an quận H, thành phố Hà Nội ngày 06/01/2019 về hành vi Trộm cắp tài sản chưa hết thời hiệu nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã liên tục thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bất hợp pháp. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự, khi áp dụng hình phạt phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian

tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do bị cáo bị tạm giam, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: bị cáo có 1 tiền án, 1 tiền sự đã được cải tạo giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về bồi thường dân sự: hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold màu xanh, khối lượng 850 gram có giá trị 703.000 đồng/hộp và 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Glucerna màu trắng hồng, khối lượng 400 gram có giá trị 301.700 đồng cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold màu xanh, khối lượng 850 gram, đại diện gia đình bị cáo đã nộp vào cơ quan thi hành án số tiền 703.000 đồng để bồi thường cho bị hại. Ngoài ra bị hại không còn yêu cầu gì khác.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo chiếc điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 600.000 đồng. Vật chứng này không liên quan đến việc trộm cắp tài sản nên trả lại cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội «Trộm cắp tài sản».

2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thu H 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả cho bị hại số tiền 703.000 đồng trong số tiền 1.303.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 24.3.2020.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 đồng trong số tiền 1.303.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 24.3.2020 và chiếc điện thoại Nokia 105 có số sim 0902063958 (biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25.3.2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì)

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức

thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện KSND huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T,, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan THA hình sự huyện T, Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện t, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)